

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước;
Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng;
Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 1053/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 10 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích khoản 6 Điều 19 của Luật Kiểm toán nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước, các Trưởng đoàn kiểm toán, các thành viên đoàn kiểm toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; Văn phòng Chủ tịch nước; Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ; Hội đồng dân tộc; các Ủy ban của Quốc hội; các ban thuộc UBTV Quốc hội;
- Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lãnh đạo KTNN; các đơn vị trực thuộc KTNN;
- Lưu: VT, Vụ CD&KSCLKT.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Vương Đình Huệ

QUY TẮC

ỨNG XỬ CỦA KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2008/QĐ-KTNN
ngày 16 tháng 5 năm 2008 của Tổng Kiểm toán Nhà nước)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy tắc này quy định các chuẩn mực xử sự của Kiểm toán viên nhà nước trong hoạt động kiểm toán và trong quan hệ xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng theo quy định tại Quy tắc này bao gồm:

1. Kiểm toán viên nhà nước;
2. Cộng tác viên kiểm toán;
3. Các công chức khác của Kiểm toán Nhà nước tham gia vào hoạt động kiểm toán.

Các đối tượng trên, sau đây gọi chung là Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 3. Mục đích

1. Nhằm chuẩn mực hoá việc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện hoạt động kiểm toán và trong quan hệ xã hội.
2. Thực hiện công khai các hoạt động kiểm toán và quan hệ xã hội của Kiểm toán viên nhà nước; nâng cao ý thức trách nhiệm của Kiểm toán viên, uy tín của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, tăng cường hiệu quả hoạt động, chất lượng kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Chương II

ỨNG XỬ CỦA KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC TRONG THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Điều 4. Thực hiện các quy định của pháp luật

Kiểm toán viên nhà nước phải tuân thủ và thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm theo quy định của Bộ luật Lao động, Pháp lệnh Cán bộ công chức, Luật Khiếu nại tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác.

Điều 5. Ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ kiểm toán

1. Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện đầy đủ và đúng các quy định về trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước quy định tại Luật Kiểm toán nhà nước, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

2. Tuân thủ đầy đủ các quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Kiểm toán viên nhà nước, cụ thể:

a) Độc lập, khách quan và chính trực

- Khi tiến hành kiểm toán chỉ tuân theo pháp luật, các chuẩn mực và quy trình kiểm toán. Các ý kiến xác nhận, đánh giá, kết luận, kiến nghị kiểm toán phải khách quan, dựa trên cơ sở bằng chứng được thu thập và tập hợp theo các chuẩn mực kiểm toán. Kiểm toán viên nhà nước không để cho các định kiến thiên lệch lấn át tính khách quan;

- Báo cáo với người ra quyết định kiểm toán và đề nghị rút tên khỏi đoàn kiểm toán khi có quan hệ gia đình (như: có bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột) với người đứng đầu, kế toán trưởng của đơn vị được kiểm toán hoặc đã làm lãnh đạo, kế toán trưởng hay phụ trách kế toán tại đơn vị được kiểm toán trong vòng năm năm kể từ khi chuyển công tác hoặc góp vốn, mua cổ phần hoặc có quan hệ khác về kinh tế với đơn vị được kiểm toán;

- Thẳng thắn, trung thực, có lương tâm nghề nghiệp, bảo vệ và tôn trọng lợi ích của Nhà nước, của nhân dân và của đơn vị được kiểm toán. Có quan điểm vô tư, không để các lợi ích vật chất và quyền lợi cá nhân chi phối. Phải giữ gìn nhân cách, không bê tha và nghiện ngập làm ảnh hưởng tới nhân phẩm hoặc tổn hại kết quả việc thực hiện công vụ của mình, làm ảnh hưởng đến uy tín của Kiểm toán Nhà nước;

- Kiểm toán viên nhà nước chỉ được sử dụng tài sản công với mục đích hợp pháp và chính đáng. Phải tuân thủ quy định của Kiểm toán Nhà nước về tạm ứng, thanh toán công tác phí và các khoản khác.

b) Kiểm toán viên nhà nước phải không ngừng học tập nâng cao trình độ và khả năng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất.

c) Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện công việc với sự thận trọng và bảo đảm các quy định về bảo mật, cụ thể:

- Thực hiện các phương pháp chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với phạm vi và nội dung kiểm toán; thực hiện nhiệm vụ với trách nhiệm nghề nghiệp cao. Thận trọng trước mọi tình huống, không vội vã đưa ra những đánh giá hoặc kết luận khi chưa có cơ sở bằng chứng tin cậy. Trước khi đưa ra ý kiến nhận xét đánh giá phải kiểm tra, xem xét lại tính trung thực, hợp lệ, hợp pháp của hồ sơ làm việc; tính đầy đủ, chính xác, thích hợp của các bằng chứng và kết quả tính toán. Khi sử dụng kết quả của cộng tác viên, kiểm toán viên độc lập, kiểm toán viên nội bộ, các kết luận thanh tra phải xem xét, kiểm tra, sử dụng có chọn lọc và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các số liệu, tài liệu, bằng chứng liên quan đến kết luận kiểm toán;

- Có trách nhiệm giữ bí mật quốc gia, bí mật nghề nghiệp của đơn vị được kiểm toán; bảo vệ các thông tin thu thập được từ các đơn vị kiểm toán và các thông tin bên trong Kiểm toán Nhà nước theo quy định của pháp luật và của Kiểm toán Nhà nước.

3. Khi làm việc, Kiểm toán viên nhà nước phải đeo thẻ và sử dụng trang phục kiểm toán viên theo quy định của Kiểm toán Nhà nước; thẻ và trang phục kiểm toán viên phải được giữ gìn cẩn thận, không được đem cho, cho mượn, bán hoặc làm quà tặng.

Điều 6. Ứng xử trong mối quan hệ với đơn vị được kiểm toán

1. Không được lợi dụng danh nghĩa Kiểm toán Nhà nước để thực hiện hành vi trái pháp luật như nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất hoặc lợi ích tinh thần nhằm vụ lợi; không sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho đơn vị được kiểm toán; không dùng phương tiện, tài sản của đơn vị được kiểm toán vì nhu cầu cá nhân; không gợi ý, đề nghị được ưu đãi hoặc thiên vị cho những người quen thân trong quan hệ với đơn vị kiểm toán và quan hệ khác.

2. Không được cản trở, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm toán; không tiết lộ thông tin về tình hình và kết luận kiểm toán khi chưa được công bố chính thức; tôn trọng các quy định nội bộ của đơn vị được kiểm toán.

3. Khi giao tiếp với đơn vị được kiểm toán phải có thái độ ứng xử văn hoá, lắng nghe, tôn trọng, lịch thiệp, thiện chí; ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng, mạch lạc.

4. Kiểm toán viên nhà nước phải rèn luyện và sử dụng các kỹ năng giao tiếp như kỹ năng nghe, đọc, nói và kỹ năng trình bày, diễn giải phù hợp với từng mối quan hệ; rèn luyện khả năng tự kiểm chế, kiểm soát bản thân, tránh nổi nóng hoặc tranh luận to tiếng với người giao tiếp.

Điều 7. Ứng xử trong môi quan hệ nội bộ cơ quan, đơn vị

1. Đối với Kiểm toán viên là lãnh đạo, quản lý (Kiểm toán trưởng Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành, khu vực; Trưởng đoàn kiểm toán; Tổ trưởng tổ kiểm toán)

a) Phải xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết, đạo đức và văn hóa công sở trong cơ quan, đơn vị; nắm bắt kịp thời tâm lý của cán bộ, kiểm toán viên thuộc thẩm quyền quản lý để có cách thức điều hành phù hợp với từng đối tượng nhằm phát huy hết khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm toán; tạo điều kiện phát huy dân chủ trong học tập và phát huy sáng kiến của các Kiểm toán viên; tôn trọng và tạo niềm tin cho Kiểm toán viên khi giao nhiệm vụ và chỉ đạo thực hiện kiểm toán; bảo vệ danh dự của Kiểm toán viên khi bị phản ánh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật.

b) Tránh thái độ bề trên, hách dịch gia trưởng, áp đặt ý kiến theo cảm tính cá nhân của mình làm ảnh hưởng đến kết quả công việc.

c) Đảm bảo cho các Kiểm toán viên không bị thiên vị, phân biệt về giới tính, tình trạng hôn nhân, quan hệ gia đình, khuyết tật, tôn giáo trong quá trình quản lý, phân công nhiệm vụ, đánh giá công việc và đề bạt thăng chức.

d) Phải đưa ra ý kiến chỉ đạo, kết luận cụ thể các vấn đề trong điều hành, quản lý hoạt động kiểm toán, tránh tình trạng chung chung gây khó khăn cho cấp dưới thực hiện; không được trốn tránh, đùn đẩy trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ do mình thực hiện làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị hoặc quyền lợi chính đáng, danh dự của đồng nghiệp, cấp dưới.

đ) Không được che dấu, bưng bít và làm sai lệch nội dung phản ánh của cấp dưới, của cơ quan tổ chức khác hoặc của công dân về những việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do đơn vị mình được giao thực hiện không đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với Kiểm toán viên nhà nước khác

a) Ứng xử với cán bộ lãnh đạo, quản lý:

Phải tôn trọng địa vị của người lãnh đạo, người quản lý, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo, chịu trách nhiệm trước pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

Khi thực hiện quyết định của cấp trên, nếu có căn cứ cho rằng quyết định đó trái pháp luật thì phải báo cáo ngay với người ra quyết định, trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định thì báo cáo ngay với cấp trên trực tiếp của người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thực hiện quyết định đó gây ra.

Thực hiện việc bảo lưu kết quả kiểm toán theo quy định của Kiểm toán Nhà nước.

Không lợi dụng việc góp ý, phê bình làm tổn hại uy tín của cán bộ lãnh đạo quản lý và đồng nghiệp.

b) Ứng xử với đồng nghiệp:

Trong quan hệ với đồng nghiệp Kiểm toán viên nhà nước phải có thái độ trung thực, thân thiện, tôn trọng, bảo vệ danh dự và giữ uy tín của đồng nghiệp; trong quá trình thực hiện kiểm toán phải phối hợp và giúp đỡ đồng nghiệp để công việc hoàn thành đúng tiến độ và hiệu quả tốt nhất; không gây bè phái chia rẽ mất đoàn kết nội bộ.

Không quấy rối, gây phiền hà hoặc coi thường đồng nghiệp trong cơ quan.

Điều 8. Ứng xử trong mối quan hệ với cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thông tin báo chí và với tổ chức, cá nhân nước ngoài

1. Chỉ cung cấp những thông tin tài liệu về kiểm toán với các cơ quan, tổ chức có liên quan một cách trung thực, đúng đắn khi có kết luận chính thức của Kiểm toán Nhà nước và được lãnh đạo Kiểm toán Nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện đúng quy định tại Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Kiểm toán Nhà nước.

3. Thực hiện đúng quy định của pháp luật và cơ quan khi quan hệ với các tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

Điều 9. Ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng

Phải nêu cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng. Trong quá trình thực hiện hoạt động kiểm toán, nếu phát hiện các hành vi, dấu hiệu tham nhũng, Kiểm toán viên nhà nước phải tuân thủ các nguyên tắc, thẩm

quyền, trình tự, thủ tục thẩm tra, xác minh về phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và của Kiểm toán Nhà nước.

Chương III

ỨNG XỬ CỦA KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC TRONG QUAN HỆ XÃ HỘI KHÁC

Điều 10. Ứng xử ở nơi công cộng và các hoạt động xã hội

1. Kiểm toán viên nhà nước khi tham gia các hoạt động xã hội phải thể hiện nếp sống văn minh, lịch sự trong giao tiếp, ứng xử để mọi người tin yêu; chủ động, tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến về hoạt động kiểm toán, về phòng, chống tham nhũng, các văn bản pháp luật khác.

2. Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn, mạo danh để tạo thanh thế khi tham gia các hoạt động trong xã hội; không được tham gia, tiếp tay hoặc bao che cho các hành vi vi phạm pháp luật; kịp thời thông báo ngay cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết các thông tin về những hành vi vi phạm pháp luật.

3. Không được vi phạm các quy định về nội quy và quy tắc, các chuẩn mực về thuần phong mỹ tục tại nơi công cộng để đảm bảo sự văn minh, tiến bộ của xã hội; các quy định về đạo đức công dân đã được pháp luật quy định hoặc đã được cộng đồng dân cư thống nhất thực hiện.

Điều 11. Ứng xử trong gia đình

1. Tích cực tuyên truyền, giáo dục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm túc, đúng đắn chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Không để cho bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột lợi dụng danh nghĩa của bản thân để vụ lợi cho gia đình.

3. Không được tổ chức các hoạt động cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác của bản thân và gia đình vì mục đích vụ lợi.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước

1. Kiểm toán viên nhà nước có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này.

2. Kiểm toán viên nhà nước có trách nhiệm vận động các Kiểm toán viên nhà nước khác thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; phát hiện và báo cáo lãnh đạo, người quản lý có thẩm quyền về những vi phạm Quy tắc này của các Kiểm toán viên khác.

Điều 13. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước

1. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này.
2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này của Kiểm toán viên trong đơn vị.
3. Phê bình, chấn chỉnh các vi phạm hoặc đề nghị Tổng Kiểm toán Nhà nước xử lý các vi phạm đối với Kiểm toán viên trong đơn vị.
4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán để trình Tổng kiểm toán Nhà nước xem xét, sửa đổi.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Kiểm toán viên Nhà nước vi phạm các quy định tại Quy tắc ứng xử này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
2. Thủ trưởng các đơn vị, Lãnh đạo quản lý trực tiếp và sử dụng Kiểm toán viên có Kiểm toán viên vi phạm các quy định tại các điều 5, 6, 7, 8, 9 của Quy tắc này thì tùy theo mức độ vi phạm của Kiểm toán viên sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật./.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Vương Đình Huệ